|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| UC #001 | | ĐĂNG KÝ | **Độ phức tạp: thấp** |
| **Mô tả** | | Chức năng này cho phép ND sử dụng để đăng ký tài khoản trên web hoặc app ứng dụng để có thể sử dụng được các chức năng. | |
| **Tác nhân** | **Chính** | Tổ chức tình nguyện. | |
| **Phụ** | Không có. | |
| **Tiền điều kiện** | | Không có. | |
| **Hậu điều kiện** | **Thành công** | Thông tin của các tổ chức được thêm vào cơ sở dữ liệu. | |
| **Lỗi** | Thực hiện lại việc đăng ký hoặc hủy bỏ thao tác. | |
| ĐẶC TẢ CHỨC NĂNG | | | |
| **Luồng sự kiện chính/Kịch bản chính** | | | |
| ***Untitled Diagram***  ***Luồng chính:***  Chức năng này bắt đầu khi tổ chức tình nguyện muốn đăng ký tài khoản trên trang web hoặc app để thực hiện các chức năng.   1. ND chọn đăng ký trên trang web hoặc app. 2. HT yêu cầu ND nhập đầy đủ các thông tin bao gồm:  * Tên đăng nhập; * Mật khẩu; * Nhập lại mật khẩu; * Email; * Tên cơ quan, tổ chức; * Địa chỉ; * Số điện thoại;  1. Sau khi ND nhập xong và chọn nút đăng ký thì thông tin của ND sẽ được thêm vào HT. 2. HT hiển thị thông báo đăng ký thành công. | | | |
| **Luồng sự kiện phát sinh/Kịch bản phát sinh** | | | |
| **Nhập thiếu thông tin:**  Khi ND nhập thiếu các thông tin được yêu cầu thì HT sẽ thông báo để ND điền đầy đủ.  **Tên đăng nhập hoặc email đã tồn tại:**  Khi HT kiểm tra thông tin ND nhập vào mà email đã tồn tại hoặc mã xác nhận sai thì HT yêu cầu ND thay đổi email/nhập lại mã xác nhận. ND có thể nhập lại hoặc hủy bỏ việc đăng ký. | | | |
| **Các yêu cầu đặc biệt khác** | | | |
| Không có. | | | |
| **Giao diện minh họa** | | | |
|  | | | |
| **THIẾT KẾ UML** | | | |
| **Sơ đồ lớp phân tích** | | | |
|  | | | |
| **Sơ đồ trình tự** | | | |
|  | | | |
|  | | | |
| UC #002 | | ĐĂNG NHẬP | **Độ phức tạp: thấp** |
| **Mô tả** | | HT cho phép ND đăng nhập vào HT thông qua tên đăng nhập và mật khẩu đã được đăng ký. Chính quyền địa phương, hội chữ thập đỏ và Admin đăng nhâp vào HT qua tài khoản đã được tạo sẵn. Sau khi đăng nhập thành công các tác nhân có thể sử dụng các chức năng được cho phép. | |
| **Tác nhân** | **Chính** | Hội chữ thập đỏ, Chính quyền địa phương, Tổ chức tình nguyện, Admin | |
| **Phụ** | Không có. | |
| **Tiền điều kiện** | | Cần phải có tài khoản đã được đăng ký trong HT. | |
| **Hậu điều kiện** | **Thành công** | Sau khi đăng nhập thành công tác nhân được sử dụng các chức năng được cho phép. | |
| **Lỗi** | Thực hiện lại việc đăng nhập hoặc hủy bỏ thao tác. | |
| ĐẶC TẢ CHỨC NĂNG | | | |
| **Luồng sự kiện chính/Kịch bản chính** | | | |
| ***C:\Users\Key4VIP.info\Downloads\Untitled Diagram (3).png***  ***Luồng chính:***  Chức năng này bắt đầu thực hiện khi tác nhân muốn sử dụng các chức năng khác của HT.   1. Tác nhân chọn đăng nhập trên trang web hoặc app ứng dụng của công ty. 2. HT yêu cầu Tác nhân nhập đầy đủ các thông tin:  * Tên đăng nhập; * Mật khẩu;  1. Sau khi Tác nhân nhập đầy đủ các thông tin và chọn nút đăng nhập. HT sẽ kiểm tra thông tin đăng nhập với cơ sở dữ liệu sau đó hiển thị thông báo kết quả. 2. Nếu khớp với cơ sở dữ liệu của HT thì đăng nhập thành công. Ngược lại, nếu không khớp với cơ sở dữ liệu thì HT sẽ hiển thị thông báo để Tác nhân nhập lại thông tin đăng nhập hoặc hủy bỏ thao tác. | | | |
| **Luồng sự kiện phát sinh/Kịch bản phát sinh** | | | |
| **Nhập thiếu thông tin:**  Khi Tác nhân nhập thiếu các thông tin được yêu cầu thì HT sẽ hiển thị thông báo để Tác nhân nhập đầy đủ thông tin yêu cầu.  **Tên đăng nhập đã tồn tại:**  Khi HT kiểm tra thông tin Tác nhân nhập vào mà tên đang nhập đã tồn tại thì HT yêu cầu nhập lại. Tác nhân có thể nhập lại hoặc hủy bỏ việc đăng nhập. | | | |
| **Các yêu cầu đặc biệt khác** | | | |
| Không có. | | | |
| **Giao diện minh họa** | | | |
|  | | | |
| **THIẾT KẾ UML** | | | |
| **Sơ đồ lớp phân tích** | | | |
|  | | | |
| **Sơ đồ trình tự** | | | |
|  | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| UC #0015 | | QUẢN LÝ TÀI KHOẢN | **Độ phức tạp: trung bình** |
| **Mô tả** | | Chức năng này cho phép Admin quản lý thông tin của toàn bộ ND kể từ khi đăng ký. HT còn cho phép thêm mới, chỉnh sửa, xem chi tiết, tìm kiếm, xóa ND. | |
| **Tác nhân** | **Chính** | Admin | |
| **Phụ** | Không có. | |
| **Tiền điều kiện** | | Đăng nhập hệ thống. | |
| **Hậu điều kiện** | **Thành công** | Thông tin ND được cập nhật và lưu trữ vào hệ thống. | |
| **Lỗi** | Tài khoản sau khi được cập nhật không lưu được vào hệ thống. | |
| ĐẶC TẢ CHỨC NĂNG | | | |
| **Luồng sự kiện chính/Kịch bản chính** | | | |
| ***Untitled Diagram (2)***  ***Luồng chính:***  Chức năng này bắt đầu khi Admin muốn quản lý thông tin của ND.   1. Admin chọn “Quản lý tài khoản” từ giao diện chính 2. HT hiển thị chức năng “danh sách ND”. 3. Khi Admin chọn “danh sách ND”, HT sẽ hiển thị danh sách các ND và cho phép thêm mới, chỉnh sửa, xem chi tiết, tìm kiếm, xóa ND. Thông tin ND bao gồm:  * Tên đăng nhập; * Tên cơ quan, tổ chức tình nguyện. * Địa chỉ; * Số điện thoại; * Email. * Nhóm tài khoản. * Khi Admin chọn 1 trong các chức năng trên thì luồng con tương ứng được thực hiện: * Nếu Admin chọn “thêm mới” thì luồng con – thêm mới ND được thực hiện; * Nếu Admin chọn “xem chi tiết” thì luồng con – xem chi tiết ND được thực hiện; * Nếu Admin chọn “chỉnh sửa” thì luồng con – chỉnh sửa ND được thực hiện; * Nếu Admin chọn “xóa” thì luồng con – xóa ND được thực hiện; * Nếu Admin chọn “tìm kiếm” thì luồng con – tìm kiếm ND được thực hiện.   ***Luồng con – thêm mới ND:***   1. HT yêu cầu Admin nhập đầy đủ các thông tin ND bao gồm:  * Tên đăng nhập; * Mật khẩu; * Nhập lại mật khẩu; * Tên cơ quan, tổ chức tình nguyện. * Địa chỉ; * Số điện thoại; * Email. * Nhóm tài khoản.  1. Admin nhập các thông tin và chọn “Thêm”. 2. Thông tin ND sẽ được thêm vào HT. 3. HT thông báo thêm mới ND thành công.   ***Luồng con – xem chi tiết ND:***   1. Admin chọn ND muốn xem chi tiết thông tin và chọn chức năng “xem chi tiết”. 2. HT hiển thị toàn bộ thông tin của ND tương tự như ở luồng con – thêm mới ND. 3. Admin chọn “Quay lại danh sách” để quay lại luồng chính tại thời điểm sau khi Admin chọn “Danh sách ND”.   ***Luồng con – chỉnh sửa*** ND***:***   1. Admin chọn ND cần chỉnh sửa thông tin. 2. HT hiển thị các thông tin hiện tại của ND. Các thông tin tương tự như luồng chính. Trong đó mã ND 3. Admin chỉnh sửa các thông tin cần thiết sau đó chọn cập nhật. 4. HT yêu cầu QTV xác nhận việc chỉnh sửa. 5. Admin xác nhận. 6. Thông tin ND sẽ được cập nhật vào HT. 7. HT sẽ thông báo việc chỉnh sửa ND thành công và hiển thị thông tin hiện tại của ND.   ***Luồng con – xóa ND:***   1. Admin chọn ND cần xóa. 2. HT yêu cầu Admin xác nhận việc xóa ND. 3. Admin xác nhận việc xóa. 4. Thông tin ND được xóa khỏi HT. 5. HT sẽ thông báo việc xóa ND thành công và luồng chính được khởi động lại tại thời điểm sau khi chọn “danh sách ND”.   ***Luồng con – tìm kiếm ND:***   1. Admin nhập tên tổ cơ quan, tổ chức, số điện thoại hoặc email của ND vào form tìm kiếm sau đó chọn “Tìm kiếm”. 2. HT sẽ tìm kiếm các ND có thông tin trùng khớp với dữ liệu Admin nhập vào.  * Nếu tìm thấy, HT sẽ hiển thị danh sách các ND tìm được. Thông tin các ND tương tự như ở luồng chính. * Nếu không tìm thấy, HT sẽ hiển thị thông báo để Admin nhập lại hoặc hủy bỏ thao tác. | | | |
| **Luồng sự kiện phát sinh/Kịch bản phát sinh** | | | |
| **Nhập thiếu thông tin:**  Nếu trong luồng con – Thêm mới ND**,** khi Admin nhập thiếu các thông tin được yêu cầu thì HT sẽ thông báo để ND điền đầy đủ.  **Tên đăng nhập hoặc email đã tồn tại:**  Nếu trong luồng con – Thêm mới ND, tên đăng nhập hoặc email hoặc số điện thoại của ND đã tồn tại trong HT thì HT sẽ thông báo cho Admin thay đổi hoặc hủy bỏ thao tác.. | | | |
| **Các yêu cầu đặc biệt khác** | | | |
| Không có. | | | |
| **Giao diện minh họa** | | | |
|  | | | |
| **THIẾT KẾ UML** | | | |
| **Sơ đồ lớp phân tích** | | | |
| C:\Users\Key4VIP.info\Downloads\Untitled Diagram (6).png | | | |
| **Sơ đồ trình tự** | | | |
|  | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| UC #0015 | | QUẢN LÝ NHÓM TÀI KHOẢN | **Độ phức tạp: trung bình** |
| **Mô tả** | | Chức năng này cho phép Admin có thể phân loại tài khoản của người dùng theo các nhóm để thuận tiện cho việc quản lý. | |
| **Tác nhân** | **Chính** | Admin | |
| **Phụ** | Không có. | |
| **Tiền điều kiện** | | Đăng nhập hệ thống. | |
| **Hậu điều kiện** | **Thành công** | Tạo được các nhóm và phân loại tài khoản theo các nhóm đã tạo. | |
| **Lỗi** | Tài khoản không lưu được vào nhóm đã phân. | |
| ĐẶC TẢ CHỨC NĂNG | | | |
| **Luồng sự kiện chính/Kịch bản chính** | | | |
| ***C:\Users\Key4VIP.info\Downloads\Untitled Diagram (4).png***  ***Luồng chính:***  Chức năng này bắt đầu khi Admin tạo ra các nhóm để quản lý tài khoản của người dùng thuận tiện và đơn giản hơn.   1. Admin chọn “Quản lý nhóm tài khoản” từ giao diện chính. 2. HT hiển thị danh sách các nhóm trong các button (nếu chưa có nhóm hệ thống không hiển thị 1 button “+” ở giữa màn hình) và các chức năng, tìm kiếm, thêm, sửa, xóa nhóm và quay lại. 3. Khi Admin chọn vào một trong các nhóm đã có, HT sẽ hiển thị danh sách ND có trong nhóm dưới dạng bảng gồm các thông tin như:  * Tên đăng nhập; * Tên cơ quan, tổ chức tình nguyện. * Địa chỉ; * Số điện thoại; * Email.   và ô tìm kiếm trên đầu danh sách (có thể tìm theo tên, số điện thoại, hoặc email).  Admin có thể click trái chuột vào người dùng bất kỳ và chọn chức năng: xem chi tiết tài khoản.   * Khi cần tìm kiếm người dùng trong nhóm, Admin có thể gõ vào textbox tìm kiếm trên đầu danh sách nhóm, nếu tồn tại người dùng thì HT sẽ hiển thị người dùng dưới dạng bảng gồm các thông tin như luồng chính, nếu không tồn tại người dùng HT sẽ không hiển thị gì, Admin có thể xóa từ khóa và tiếp tục tìm kiếm.   1. Khi Admin chọn chức năng: xem chi tiết tài khoản thì luồng con tương ứng sẽ được thực hiện. * Nếu Admin chọn “xem chi tiết” thì luồng con – xem chi tiết được thực hiện.  1. Khi Admin chọn vào một trong các chức năng: tìm kiếm, thêm nhó, sửa nhóm, xóa nhóm thì luồng con tương ứng được thực hiện.  * Nếu Admin chọn “Tìm kiếm” thì luồn con – tìm kiếm ND được thực hiện; * Nếu Admin chọn “thêm mới” thì luồng con – thêm mới nhóm được thực hiện; * Nếu Admin chọn “chỉnh sửa” thì luồng con – chỉnh sửa nhóm được thực hiện; * Nếu Admin chọn “xóa” thì luồng con – xóa nhóm được thực hiện;   ***Luồng con – xem chi tiết:***   1. Admin chọn 1 tài khoản bất kì và click trái chuột chọn xem chi tiết, HT hiển thị đầy đủ thông tin về tài khoản đó như luồng chính, ngoài ra còn có các thông tin liên quan đến lịch sử đăng ký cứu trợ của tài khoản đó, số tiền hay những sản phẩm đã đã khuyên góp. 2. Admin chọn Quay lại để trở về màn hình trước đó.   ***Luồng con –Tìm kiếm tài khoản người dùng (tìm trên toàn bộ csdl):***   * 1. Admin nhập nội dung cần tìm vào textbox tìm kiếm trên đầu góc phải màn hình sau đó chọn button “Tìm Kiếm”.   2. HT hiển thị toàn bộ thông tin của ND tương tự như ở luồng chính.   3. Admin có thể click trái chuột vào tài khoản và chọn “xem chi tiết”. HT hiển thị đầy đủ thông tin về tài khoản đó như luồng chính, ngoài ra còn có các thông tin liên quan đến lịch sử đăng ký cứu trợ của tài khoản đó, số tiền, những sản phẩm đã đã khuyên góp và hiển thị nhóm của tài khoản đó.   4. Admin chọn Quay lại để trở vể màn hình trước đó hoặc tiếp tùng tìm kiếm bằng cách lập lại bước 1.   ***Luồng con –Thêm mới nhóm:***   1. Admin chọn Thêm mới nhóm. 2. HT hiển thị form yêu cầu nhập thông tin: Tên nhóm. 3. HT hiển thị yêu cầu xác nhận thêm nhóm, Admin xác nhận yêu cầu. 4. HT thêm nhóm vào csdl sau đó thông báo thành công và hiển thị danh sách nhóm ra màn hình, luồng chính được khởi động lại tại thời điểm sau khi chọn “Quản lý danh sách nhóm”.   ***Luồng con – xóa Nhóm:***   1. Admin chọn Nhóm cần xóa. 2. HT yêu cầu Admin xác nhận việc xóa Nhóm. 3. Admin xác nhận việc xóa. 4. Thông tin ND được xóa khỏi HT. 5. HT sẽ thông báo việc xóa nhóm thành công và luồng chính được khởi động lại tại thời điểm sau khi chọn “Quản lý danh sách nhóm”. | | | |
| **Luồng sự kiện phát sinh/Kịch bản phát sinh** | | | |
| **Nhập thiếu thông tin:**  Nếu trong luồng con – Thêm mới Nhóm, Admin không nhập tên nhóm thì HT sẽ thông báo lỗi yêu cầu nhập tên nhóm, Admin có thể hủy bỏ thao tác hoặc nhập tên nhóm để tiếp tục.  **Tên đăng nhập hoặc email đã tồn tại:**  Nếu trong luồng con – Thêm mới nhóm, tên nhóm bị trùng HT sẽ thông báo lỗi để Admin thao tác lại hoặc có thể hủy bỏ thao tác. | | | |
| **Các yêu cầu đặc biệt khác** | | | |
| Không có. | | | |
| **Giao diện minh họa** | | | |
|  | | | |
| **THIẾT KẾ UML** | | | |
| **Sơ đồ lớp phân tích** | | | |
| **C:\Users\Key4VIP.info\Downloads\Untitled Diagram (7).png** | | | |
| **Sơ đồ trình tự** | | | |
| **C:\Users\Key4VIP.info\Downloads\Untitled Diagram (9).png** | | | |